

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH YÊN  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:22/2021/HS-ST  
Ngày 03 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đỗ Minh Ái.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Gia Đình và bà Bùi Thị Thu Hằng

***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Thư ký Toà án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà:*** Bà Vũ Thị Tuyết Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2021/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Phan Quý C(tên gọi khác là Hải), sinh ngày 02/8/1991; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 1, thị trấn Tứ Tr, huyện Vĩnh T, tỉnh Vĩnh Ph; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Thụy (đã chết) và bà Trương Thị Vân; vợ, con: Chưa có; tiền án: 03 tiền án: Tại bản án số 244/2014/HSST ngày 16/9/2014, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Phan Quý C02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Cộng chấp hành án xong hình phạt ngày 15/10/2015. Tại bản án số 147/2016/HSST ngày 16/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phan Quý C01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Cộng chấp hành án xong hình phạt ngày 01/11/2017. Tại bản án số 40/2018/HSST ngày 09/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Phan Quý C02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Cộng chấp hành án xong hình phạt ngày 26/8/2020; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2020 đến nay (có mặt).

Bị hại: Bà Trần Thị Bích Ng, sinh năm 1967; trú tại: Tổ dân phố Đông H, phường Đồng T, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Ph (Vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Vân, sinh năm 1968; trú tại: Khu 1, thị trấn Tứ Tr, huyện Vĩnh T, tỉnh Vĩnh Ph (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 21/11/2020 tổ công tác an phường Đồng Đa kết hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Phan Quý C có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động OPPO A83 màu đen và 900.000đ của Trần Thị Bích Ng. Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen; số tiền 900.000đ; 01 xe máy nhãn hiệu Wave, BKS: 88L1 – 618.71 và 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 đều mang tên Phan Quý C

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 18 giờ ngày 21/11/2020 Phan Quý C một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 88L1 – 618.71 từ nhà đi thành phố Vĩnh Yên, khi đi đến quán trà chanh ở số nhà 05 phố Hải Lựu thuộc tổ dân phố Mê Linh, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc của chị Trần Thị Bích Ng thì C cộng dừng xe, để mua thuốc lá, phát hiện quán không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C cộng xuống xe đi bộ vào bên trong nhà thấy trên mặt bàn uống nước ở phòng khách có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen của chị Nguyệt đang cắm sạc pin, điện thoại được ốp bằng một vỏ ốp nhựa màu tím viền đen, bên trong vỏ ốp điện thoại có 900.000đ (chín trăm nghìn đồng tiền Việt Nam). Thấy xung quanh không có ai nên C cộng rút dây sạc điện thoại, rồi cầm điện thoại và số tiền 900.000đ để bên trong ốp điện thoại đút vào túi quần đang mặc rồi đi ra vị trí dựng xe máy để tẩu thoát thì bị chị Nguyệt cùng quần chúng nhân dân và Tổ công tác Công an phường Đồng Đa bắt quả tang cùng tang vật đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 186/KL-HĐĐG ngày 27/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: “01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83, màu đen, đã qua sử dụng có trị giá 2.500.000đ”.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKSTPVY ngày 26/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Phan Quý C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa Phan Quý C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

**Người bị hại và người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố.**

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam.

Về vật chứng của vụ án: Trả lại cho Phan Quý C01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị Bích Ng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen cùng số tiền 900.000đ và trả lại cho bà Trương Thị Vân 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, BKS: 88L1 – 618.71.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Phan Quý C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 21/11/2020, tại quán trà đá của chị Trần Thị Bích Ng ở số 05 đường Hải Lữ thuộc Tổ dân phố Mê Linh, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Phan Quý C đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen và số tiền 900.000đ là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyệt để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng trị giá thiệt hại về tài sản theo kết luận định giá là: 3.400.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Quý C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã có tiền án về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”, đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 thì lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có sức khỏe nhưng lại ham chơi, đua đòi, không chịu tu dưỡng bản thân, sớm vướng vào các tệ nạn xã hội. Để có tiền thỏa mãn nhu cầu tiêu sài cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ở quán bán nước của chị Nguyệt là nơi đông người điều này thể hiện sự manh động, liều lĩnh, táo bạo coi thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử và phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại liên tục phạm tội điều này thể hiện bản tính ngoan cố khó cải tạo của bị cáo, do đó cần áp dụng hình phạt thật nghiêm, buộc phải chấp hành hình phạt tù giam một thời gian như đề nghị của bị đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đó là tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bản thân không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu đen và số tiền 900.000đ thu giữ của Phan Quý C, đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyệt vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho chị là có căn cứ. Đối với 01 chiếc ốp điện thoại bằng nhựa màu tím, viền đen để bọc điện thoại di động

OPPO nêu trên, chị Nguyệt xác định do không có giá trị nên đề nghị không định giá đối với chiếc ốp điện thoại trên và không có ý kiến đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, BKS: 88L1 – 618.71, là tài sản hợp pháp của bà của bà Trương Thị Vân (là mẹ đẻ của Cộng) ngày 21/11/2020 bà Vân để xe máy và chìa khóa xe ở nhà, Cộng đã tự ý lấy xe máy đi để trộm cắp tài sản, bà Vân không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Cộng. Do vậy, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà Vân là hợp pháp.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Quý C03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 21/11/2020).

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo Phan Quý C01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 (Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2021).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Quý C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Minh Ái**

